

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 14/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh S - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H (chết); Tiền án: 02 lần: Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/01/2018 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2019 (Chưa xóa án tích) đến ngày 15/7/2021 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngoài 02 tiền án nêu trên ngày 04/10/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị

xã Bình Minh, Vĩnh Long từ ngày 21/9/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Lê Quang D, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khóm 4, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Lê Quang S; sinh năm 1981; Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo Đ tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 15/7/2021 Nguyễn Văn Đ đi bộ từ nhà đến khu vườn của anh Lê Quang D, sinh năm 1980, ngụ ấp 1, xã H, thị xã M, Đ quan sát thấy bên hông căn chòi có một đoạn kim loại có gắn tấm pin năng lượng mặt trời hiệu Uni Solar nên nảy sinh ý định lấy trộm. Đ dùng tay tháo đoạn kim loại rời khỏi khúc cây và hạ tấm pin năng lượng mặt trời xuống đất. Trong lúc Đ đang ngồi định tháo tấm pin năng lượng mặt trời thì anh Lê Quang S, sinh năm 1981, ngụ ấp 1, xã H, thị xã M phát hiện. Anh S kêu Đ vác đoạn kim loại cùng tấm pin năng lượng mặt trời vào nhà anh S để trả cho anh D. Khi Đ vác vào nhà anh S xong thì Đ năn nỉ xin anh S tha nên anh S đồng ý. Sau khi được thả cho đi, Đ tiếp tục đi bộ ra khu vườn phía sau cách chòi anh D khoảng 26 mét, Đ nhìn thấy cái chòi của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1969, ngụ khóm 4, phường V, thị xã M không có ai trông coi, Đ nhìn vào trong chòi phát hiện có một máy Honda 5.5 HP được gắn vào thùng nhựa dùng để bơm nước, Đ nảy sinh ý định lấy trộm, Đ cạy cửa chòi dùng tay tháo 02 con vít của máy Honda ra khỏi thùng nhựa rồi vác về hướng phường P, thị xã M thì bị anh S và anh D phát hiện đuổi theo nhưng không bắt được, trên đường đi Đ gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực phường P hỏi mua máy Honda với giá 200.000 đồng, thì Đ đồng ý bán. Đ lấy số tiền 200.000 đồng từ việc bán máy

Honda để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Đ đi bộ về nhà thì gặp anh S, anh S hỏi Đ có lấy trộm máy Honda của ông C không thì Đ thừa nhận có lấy nên anh S đến trình báo Công an xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 28/KLĐGTS ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Minh kết luận: 01 tấm pin năng lượng mặt trời Uni Solar, 01 đoạn kim loại dài 4.96m nặng 9.2 kg, 01 máy Honda 5.5 Hp sử dụng năm 2014 có giá trị 1.397.338 đồng.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSBM ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Đ khai nhận do không có tiền mua ma túy để sử dụng nên ngày 15/7/2021 bị cáo lấy trộm 01 tấm pin Uni Solar và 01 đoạn kim loại của anh Lê Quang D và lấy trộm 01 máy Honda 5.5 Hp của anh Nguyễn Văn C. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lê Quang D, Nguyễn Văn C và người làm chứng Lê Quang S vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn Đ tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HSST ngày 04/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét. Buộc bị cáo Đ nộp 200.000đồng để sung công quỹ nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Đ còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: Bị cáo đã ăn năn, hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thể sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Lê Quang D, Nguyễn Văn C và người làm chứng Lê Quang S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra, bị hại và người làm chứng đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt bị hại Lê Quang D, Nguyễn Văn C và người làm chứng Lê Quang S.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với biên bản về việc bị mất trộm tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, biên bản kết luận định giá tài sản, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 17 giờ ngày 15/7/2021 bị cáo Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm một đoạn kim loại, một tấm pin năng lượng mặt trời hiệu Uni Solar của anh Lê Quang D nhưng bị anh Lê Quang S phát hiện nên bị cáo Đ không lấy trộm được. Sau khi năn nỉ xin tha được thả đi, bị cáo Đ tiếp tục đi bộ ra phía sau vườn cách chòi anh D khoảng 26 mét, nhìn thấy cái chòi của anh Nguyễn Văn C không có ai trông coi nên bị cáo Đ đã lén lút lấy trộm máy Honda 5.5 HP. Theo kết luận định giá tài sản: 01 tấm pin Uni Solar, 01 đoạn kim loại, 01 máy Honda 5.5 Hp có giá trị 1.397.338 đồng. Mặt khác, bị cáo Đ là đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân địa phương. Bản thân bị cáo Đ đã có tiền án về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội để có tiền mua ma túy sử dụng thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng

với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Lê Quang D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

- Bị hại Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[3.2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với số tiền 200.000đồng mà bị cáo Đ thu lợi bất chính từ việc bán máy Honda 5.5 HP của anh Nguyễn Văn C cần phải buộc bị cáo Đ nộp 200.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[3.3] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 tấm pin Uni Solar, 01 đoạn kim loại cho bị hại Lê Quang D theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 25/7/2021 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[3.3] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông mà bị cáo Đ khai nhận đã bán máy Honda 5.5HP, bị cáo Đ không biết thông tin tên họ và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 và các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HSST ngày 04/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long nên buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

3. Về các vấn đề khác:

3.1. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Lê Quang D và Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

3.2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 tấm pin Uni Solar, 01 đoạn kim loại cho bị hại Lê Quang D theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 25/7/2021 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

3.4. Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông mà bị cáo Đ khai nhận đã bán máy Honda 5.5HP, bị cáo Đ không biết thông tin tên họ và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Quang D và Nguyễn Văn C vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Công an TX Bình Minh: 01;
- Trại giam: 01;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo, bị hại: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lý Thị Thúy Quỳnh